Tßa ¸n Nh©n D©n
QuËn hoµn kiÕm
thµnh phè hµ néi

Céng hoµ x· héi chñ nghÜa viÖt nam
§éc lËp - Tù do - H¹nh phóc

Hoàn Kiếm, ngµy 04 th¸ng 9 n¨m 2020

Sè: 217/2020/Q§ST-HNG§

QuyÕt ®Þnh
C«ng nhËn thuËn t×nh ly h«n
vµ sù tháa thuËn cña c¸c ®-¬ng sù

C¨n cø vµo §iÒu 212; §iÒu 213, Điều 371; Điều 396; §iÒu 397 cña Bé luËt tè tông d©n sù;

C¨n cø vµo c¸c §iÒu 51; Điều 54; Điều 55; Điều 57; Điều 58 §iÒu 81; §iÒu 82 vµ §iÒu 83 LuËt H«n nh©n vµ Gia ®×nh;

C¨n cø NghÞ quyÕt sè 326/2016/UBTVQH14 ngµy 30/12/2016 cña ñy ban th-êng vô Quèc héi qui ®Þnh vÒ møc thu, miÔn gi¶m, thu, nép, qu¶n lý vµ sö dông ¸n phÝ, lÖ phÝ Tßa ¸n;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 217/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

- Anh H. T. B. - Sinh n¨m: 1977
- Chị N. T. T. T. - Sinh n¨m: l978

Cùng HKTT và hiện ở: 25 phố H., Hoàn Kiếm, Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Anh H. T. B. và chị N. T. T. T. tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 13 tháng 11 năm 2002 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đức Giang, huyện Gia Lâm, Hà Nội (nay là phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội) (số 164, quyển số 01), đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 08 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QuyÕt ®Þnh

1. C«ng nhËn thuËn t×nh ly h«n và sự thỏa thuận của các người yêu cầu cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh H. T. B. và chị N. T. T. T. thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh chị có 02 con chung là H. T. L. – sinh ngày 26/07/2006 và H. Đ. L. – sinh ngày 20/9/2014. Sau ly hôn chị N. T. T. T. trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 con kể từ tháng 09 năm 2020 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Việc cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Anh B. có quyền thăm nom chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản và nhà ở*: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- *Về nợ*: Anh chị trình bày không nợ ai và không ai nợ anh chị.

2. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh B. tự nguyện chịu cả 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0017873 ngày 26 tháng 8 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

N¬i nhËn:
-§-¬ng sù;
-ViÖn kiÓm s¸t nh©n d©n cùng cấp;
-Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
-L-u hå s¬.

ThÈm ph¸n

Nguyễn Mạnh Hùng